TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 6 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Nhuận

Ông Đinh Quang Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tỏ – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Mười - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Minh Q, sinh ngày 15/5/1994, tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: 26 K, phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Trường V, sinh năm 1970 (chết) và bà Lê Thị Hoàng L, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: bản án số 199/2015/HSST, ngày 29/9/2015 Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; bản án số 03/2018/HS-ST, ngày 23/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/12/2022; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Dương Minh Ph, sinh năm 1974; Nơi cư trú: số 16 Th, tổ dân phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

2. Anh Trịnh Văn Ph, sinh năm 2003; Nơi cư trú: xóm 4, thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị L; sinh năm 1970; Nơi cư trú: xóm 4, thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 23/10/2022 Đặng Minh Q từ nhà đến quán Intenet tại đường Võ Trường Toản, phường 8, thành phố Đà Lạt chơi game (Quốc không nhớ tên quán) đến 11 giờ cùng ngày Quốc nghỉ chơi game, đi bộ về phía cổng sau trường Đại học Đà Lạt thì gặp B (Q quen biết với B từ năm 2017, trong trại giam Đại Bình, Q không biết nhân thân lai lịch cụ thể của B), hai người nói chuyện với nhau khoảng 5 phút thì B chỉ cho Q 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Dealim, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 49AD-013.52 đang dựng ở lề đường cách chỗ Q và B đứng khoảng 10 m, B nói "chiếc xe mô tô đó không có người trông coi, chìa khóa xe cắm ở ổ khóa mở cốp xe, mày lấy chiếc xe đó đi"; Q đồng ý, sau đó Q và B đi đến chỗ đỗ xe, B rút chìa khóa đang cắm ở ổ khóa cốp xe đưa cho Q, Q mở khóa điện của xe nổ máy điều khiển xe, phía sau chở B chạy khỏi hiện trường. Trên đường bỏ chạy B nói với Q chở B lên Trung tâm cai nghiện ở đường Phạm Ngọc Thạch, phường 6, thành phố Đà Lạt để Bảo uống thuốc Methadone. Khi chở B đến trung tâm cai nghiện, Q để B ở lại đó rồi chạy về nhà tháo biển số xe máy ra và sử dụng chiếc xe máy trộm được làm phương tiện đi lại.

Đến khoảng 17 giờ ngày 26 tháng 10 năm 2022, Đặng Minh Q điều kiển xe mô tô hiệu DEALIM, màu sơn đỏ - đen, đi từ nhà trọ ở đường Nguyễn Hoàng, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng vào thị trấn Lạc Dương để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến trước nhà nghỉ Phượng Tím trên đường Đăng Gia, TDP Lang Biang, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, Q thấy có một lồng chim bên trong có chim treo ở trong sân trước nhà nghỉ, Q dựng xe mô tô trên hè đường, trước cổng nhà nghỉ, đi vào sân để trộm lồng chim thì bị chủ nhà là ông Phan Ngọc S phát hiện. Q bỏ xe mô tô lại và chạy về hướng bùng binh Ngã tư thi trấn Lạc Dương sau đó rẽ vào đường Thống Nhất, khi đi đến số nhà 18 đường Thống Nhất, Q phát hiện thấy một chiếc xe mô tô hiệu SuZuKi, loại Smash, BKS: 49N4-0351 màu đen đang dựng ở lề đường bên phải (hướng từ bùng binh ngã tư đi Nhà thờ Lang Biang) chìa khóa xe đang cắm ở ổ khóa điện của xe. Q nhìn chung quanh không thấy ai, Q đi đến chỗ để xe, ngồi lên đề nổ máy xe chạy về hướng Nhà thờ Lang Biang, đi theo đường 79 về xã Đạ Sar, theo Quốc lộ 27c chạy về thành phố Đà Lạt (trên đường chạy xe từ thị trấn Lạc Dương về Đà Lạt, khi đến khu vực xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương, Q có dừng xe trên đường tháo biển số xe vứt xuống vực nhưng Q không nhớ vứt ở vị trí nào). Khi về đến nhà Q sử dụng chiếc xe trộm cắp được ở trên làm phương tiện đi lại. Ngày 28 tháng 11 năm 2022, trong lúc Q đang đổ nhớt xe ở tiệm sửa xe ở Tùng

Lâm, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng thì bị ông Dương Minh Ph là chủ xe đến giữ và lấy lại xe, Q bỏ chạy được. Đến ngày 01 tháng 12 năm 2022, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Dương bắt tại quán nét đường Ngô Quyền, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng sau đó đưa về trụ sở Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng làm việc.

Kết luận định giá tài sản số: 39/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 07/12/1022, của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Lạc Dương, chiếc xe mô tô hiệu SUZUKI, loại SMASH, BKS 49N4-0351; số máy: E5113387; số khung: RLSBE4DJ070113387 có trị giá 3.100.000đ (ba triệu một trăm ngàn đồng). Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-ĐG ngày 15/02/2023, của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt, chiếc xe mô tô hiệu Dealim, màu sơn đỏ đen, số khung: BEUMCB004378, số máy: 39FMB 184378, biển kiểm soát 49AD-01352 có trị giá 2.750.000đ (hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSLD, ngày 18/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đặng Minh Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người bị hại Ph trình bày: Trong quá trình điều tra, anh đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Dương trả lại chiếc xe máy bị mất; tại phiên tòa hôm nay anh không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; anh cũng không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Minh Q về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 15/CT-VKSLD ngày 18/5/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù; về vật chứng đã được xử lý theo đúng quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo; bị hại có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng

tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; Xét thấy trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án; Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Tại phiên tòa hôm nay căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số: 39/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 07/12/1022, của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Lạc Dương, chiếc xe mô tô hiệu SUZUKI, loại SMASH, BKS 49N4-0351; số máy: E5113387; số khung: RLSBE4DJ070113387 có trị giá 3.100.000 (ba triệu một trăm ngàn đồng). Bản kết luận định giá tài sản số: 15/KL-ĐG ngày 15/02/2023, của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt, chiếc xe mô tô hiệu Dealim, màu sơn đỏ đen, số khung: BEUMCB004378, số máy: 39FMB 184378, biển kiểm soát 49AD-01352 có trị giá 2.750.000 (hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng); cũng như lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Đặng Minh Q đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành của tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 15/CT-VKSLD ngày 18/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đặng Minh Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án còn có đối tượng tên "B" theo lời khai của bị cáo có tham gia trộm cắp cùng bị cáo 01 chiếc xe mô tô hiệu DEALIM, màu sơn đỏ đen, BKS: 49D-013.52 trên đường Võ Trường Toản, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; tuy nhiên do chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Dương hiện đang phối hợp xác minh, khi đủ căn cứ sẽ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về quyết định hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ bị cáo biết rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nếu ai xâm phạm không được sự đồng ý của chủ sở hữu sẽ bị pháp luật trừng trị thích đáng; trong khi đó bị cáo là người có sức khỏe, có thể dùng sức khỏe của mình để tạo ra của cải, vật chất phục vụ cho nhu cầu cuộc sống của bản thân bị cáo, nhưng bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương; ngoài ra bị cáo là người có nhân thân xấu ngày 29/9/2015 Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; ngày 23/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại Ph trình bày đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường thêm; đối với bị hại P trong quá trình điều tra đã nhận lại chiếc xe bị mất và có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Dương có thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại SMASH REOV, biển kiểm soát 49N4-0351, số máy E13387; số khung RLSBE4DJ070113387 và 01 (một) xe mô tô hiệu Dealim, màu sơn đỏ đen, số khung: BEUMCB004378, số máy: 39FMB 184378, biển kiểm soát 49AD-01352. Sau khi xác minh, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Dương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại những chiếc xe mô tô này cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Minh Q phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Minh Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung quy định tai khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo; Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- CQĐT, Công an huyện Lạc Dương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Phúc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Nhuận-Đinh Quang Trung **Nguyễn Văn Phúc**